

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: **30/2019/DS-ST**
Ngày: 30/9/2019
V/v “hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỐN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân: 1 Ông : Phạm Quốc Vương

2 Ông: Hoàng Văn Tân

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Long – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Vân.– Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số: 81/2019/TLST- DS ngày 29 tháng 5 năm 2019 về việc “hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXX-ST ngày 23/8/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 28/QĐST-HPT ngày 12 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Kim L, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 6 ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

2. Bị đơn: Anh Đặng Quang T, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 1 ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/5/2019, bản tự khai nguyên đơn chị Đinh Thị Kim L trình bày:

Ngày 25/3/2019 anh Đặng Quang T có vay của chị L số tiền 150.000.000đ sau đó đến ngày 31/3/2019 anh T vay thêm 50.000.000đ tổng cộng anh T đã vay

của chị số tiền 200.000.000đ. Khi vay tiền, anh T có viết giấy biên nhận và hẹn trong thời hạn 4 tháng anh T sẽ hoàn trả lại số tiền cho chị L.

Để đảm bảo số tiền vay, anh T đã chủ động làm cho chị L một hợp đồng ủy quyền đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển số 93A-103.73 trong thời hạn 5 tháng có công chứng tại văn phòng công chứng D, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Nhưng sau khi thực hiện xong việc ký hợp đồng ủy quyền, anh T không giao tài sản và giấy tờ xe cho chị L và đã lánh mặt không gặp chị L. Do vậy chị L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh T trả cho chị liên số tiền 200.000.000đ không yêu cầu tính lãi.

Sau khi thụ lý đơn khởi kiện của chị Đinh Thị Kim L và các tài liệu chứng cứ kèm theo, Tòa án đã thực hiện các biện pháp tổng đạt văn bản tố tụng theo qui định của bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn là anh Đặng Quang T không đến tòa án và cũng không có văn bản nêu ý kiến phản hồi đối với đơn khởi kiện của chị Liên.

Chị Đinh Thị Kim L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án buộc anh T trả số tiền 200.000đ

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Kiến nghị: không.

Về nội dung vụ án:

Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 200.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Đinh Thị Kim L khởi kiện anh Đặng Quan T đòi số tiền 200.000.000đ, hiện nay anh T có nơi cư trú Tổ 1 ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Đã được

Công an xã T xác nhận hiện anh T vẫn còn cư trú tại địa chỉ nói trên cùng với mẹ và chị gái của anh T.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án thực hiện đầy đủ thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho anh T nhưng anh T không đến Tòa án để tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải.

Tòa án đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất vào ngày 12/9/2019 anh T vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào quyết định hoãn phiên tòa số 28/QĐST-HPT ngày 12 tháng 9 năm 2019 và ấn định thời gian mở lại phiên tòa ngày 30/9/2019 đã thực hiện việc niêm yết đúng qui định nhưng anh T vẫn không đến dự phiên tòa.

Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 27/9/2019 Tòa án nhân được đơn yêu cầu xét xử vắng mặt của chị Đinh Thị Kim L do vậy có căn cứ xét xử vắng mặt nguyên đơn theo qui định tại khoản 1 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đòi số tiền 200.000.000đ và khẳng định giấy biên nhận vay tiền ngày 31/3/2019 do anh Đặng Quang T chính tay lập và ký tên. Đối chiếu với hợp đồng ủy quyền ngày 25/3/2019 hội đồng xét xử nhận thấy chữ ký trong giấy vay tiền và hợp đồng ủy quyền có nhiều đặc điểm giống nhau do vậy có căn cứ xác định anh Đặng Quang T đã vay của chị Đinh Thị Kim L số tiền 200.000.000đ là có thật. Theo như thỏa thuận về hợp đồng vay tiền số nợ 200.000.000đ anh T hẹn 4 tháng sẽ trả cho chị L đồng thời trước đó ngày 25/3/2019 anh T đã ủy quyền quyền cho chị về việc việc toàn quyền sử dụng và định đoạt chiếc xe ô tô Vios biển số 93A-103.73 nhưng thực tế anh T không giao xe và giấy tờ xe cho chị L, do vậy chị L đã khởi kiện về việc đòi lại số tiền đã cho anh T vay trước thời hạn và thực tế cho đến ngày xét xử, anh T cũng đã vi phạm thời hạn trả nợ là 2 tháng. Như vậy yêu cầu khởi kiện của chị L là có căn cứ được chấp nhận.

[2.2] Sau khi thụ lý vụ án. Tòa án đã thực hiện các biện pháp tổng đạt văn bản tố tụng đầy đủ cho bị đơn nhưng bị đơn không đến. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục tố tụng dân sự.

[3] *Về án phí:* Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nên chị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 điều 227, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị kim L

- Buộc anh Đặng Quang T phải trả cho chị Đinh Thị Kim L số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[2] Án phí:

Anh Đặng Quang T phải chịu 10.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị L không phải chịu án phí sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện H trả lại cho chị Đinh Thị Kim L số tiền đã nộp tạm ứng án phí 5.000.000đ theo biên lai thu số 0005426 ngày 29/5/2019.

[3] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Do các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H
- Các đương sự;
- THADS huyện H
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Liêm

